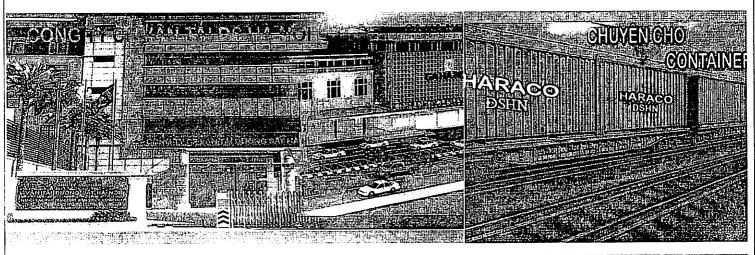
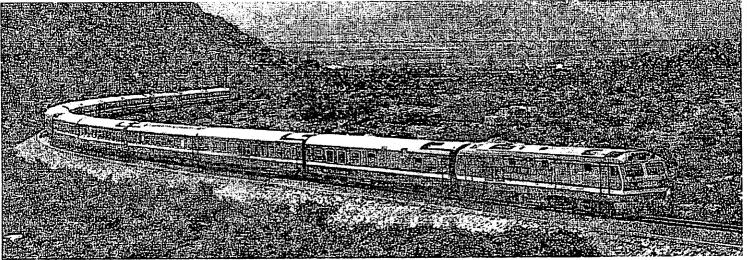
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016





Trụ sở chính: 130 Lê Duẩn, Quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội

Tel

: 84.4 39421117 | Fax: 84.4 382224736

Website

: www.vantaiduongsathanoi.vn



MÚC LÚC

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin chung	4
1.1 Thông tin khái quát	4
1.2 Ngành nghề kinh doanh	6
1.3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
1.4 Định hướng phát triển	13
1.5 Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty: .	14
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA (TRONG NĂM 2016	
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	16
1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016	16
1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch	17
2. Tổ chức và nhân sự	19
2.1 Ban điều hành Công ty	19
2.2 Những biến động về nhân sự trong năm	28
2.3 Tình hình nhân sự của Công ty trong năm	28
2.4 Tóm tắt chính sách đối với người lao động	29
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	30
4. Tình hình tài chính	31
4.1 Tình hình tài chính	31
4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:	32
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	33
5.1 Cổ phần:	33
5.2 Cơ cấu cổ đông:	33
5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu	33
5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ	34



	6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	.34
	6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu	.34
	6.2 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường	.34
	6.3 Chính sách liên quan đến người lao động	.35
	6.4 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương	36
ΡI	HẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	36
	1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	36
	2. Tình hình tài chính	38
	2.1 Tình hình tài sản của Công ty năm 2016	38
	2.2 Tình hình nợ phải trả	40
	3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	41
	4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	42
	5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công	
	5.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường	
	5.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động	44
	5.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng phương	
P	HẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	45
	1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	
	2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty .	48
	3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	48
P	HẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016	. 49
	1. Ý kiến kiểm toán	49
	2. Páo cáo tài chính được kiểm toán	50



PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung

1.1 Thông tin khái quát

Tên công ty : Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội

Giấy CNĐKKD : Số 0100106264 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà

Nội cấp lần đầu ngày 10/09/2003, đăng ký thay đổi lần thứ

4 ngày 24/05/2016

Vốn đăng ký : 800.589.700.000 đồng. (Tám trăm tỷ năm trăm tám mươi

chín triệu bảy trăm nghìn đồng)

Vốn thực góp : 800.589.700.000 đồng. (Tám trăm tỷ năm trăm tám mươi

chín triệu bảy trăm nghìn đồng)

Tru sở chính : 130 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng,

thành phố Hà Nội

Điện thoại : 04.39421117

Fax : 04.38224736

Website : www.vantaiduongsathanoi.vn

Quá trình hình thành và phát triển

Giai đoạn từ tháng 7/2003 đến 2008:

Công ty Vận tải hành khách đường sắt Hà Nội là Công ty nhà nước, hạch toán phụ thuộc, được thành lập theo quyết định số 03 QĐ/ĐS-TCCB ngày 07/7/2003 của Hội đồng quản trị Tổng công ty đường sắt Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty), Công ty có 18 đơn vị trực thuộc.

Giai đoạn từ 2008 đến 15/5/2010.

- Năm 2008 đã chuyển 2 Xí nghiệp đầu máy: Hà Nội, Đà Nẵng sang Liên hiệp Sức kéo Đường sắt.
- Công ty còn quản lý 16 đơn vị trực thuộc.



- Giai đoạn từ 16/5/2010 đến 31/3/2014.
- Thực hiện Quyết định số 432/QĐ-ĐS, ngày 22/4/2010 của Tổng công ty về việc chuyển các XN vận tải và các Ga trực thuộc Công ty Vận tải hàng hóa đường sắt sang các Công ty khách Hà Nội, Sài Gòn.
- Công ty quản lý 27 đơn vị trực thuộc
- Giai đoạn từ 01/4/2014 đến ngày 31/12/2014:

Thực hiện các Quyết định:

- Số 274/QĐ-ĐS ngày 21/3/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty đường sắt Việt Nam phê duyệt phương án sắp xếp, tổ chức lại các Công ty vận tải đường sắt trong Tổng công ty ĐSVN
- Số 275/QĐ-ĐS; ngày 21/3/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty đường sắt Việt Nam phê duyệt phương án chấm dứt hoạt động của Liên hiệp Sức kéo đường sắt-Chi nhánh Tổng công ty ĐSVN
- Số 278/QĐ-ĐS ngày 21/3/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty đường sắt
 Việt Nam về việc sáp nhập Công ty TNHH MTV Vận tải hàng hóa đường sắt.
- Số 279/QĐ-ĐS ngày 21/3/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty đường sắt Việt Nam về việc chấm dứt hoạt động của Liên hiệp Sức kéo đường sắt-Chi nhánh Tổng công ty ĐSVN.
- Công ty quản lý 33 đơn vị trực thuộc.
- Giai đoạn từ 01/01/2015 đến 30/9/2015
- Quyết định số 1972/QĐ ĐS ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty ĐSVN về việc chuyển đổi Công ty Vận tải hành khách đường sắt Hà Nội thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận tải đường sắt Hà Nội do Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Công ty quản lý 18 đơn vị trực thuộc.
- » Giai đoạn từ 01/10/2015 đến nay
- Căn cứ Quyết định số 1265/QĐ ĐS ngày 04/9/2015 của Tổng Công ty ĐSVN
 về việc phê duyệt phương án tiếp nhận các Xí nghiệp Đầu máy về trực thuộc
 Tổng công ty ĐSVN.
- Công ty quản lý 15 đơn vị trực thuộc.



- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, ngày 21/01/2013 Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 198/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty Đường Sắt Việt Nam giai đoan 2012 – 2015.
- Ngày 28 tháng 1 năm 2015, Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 64/QĐ BGTVT về việc phê duyệt danh sách doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa.
- Ngày 22/9/2015, Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 3412/QĐ BGTVT phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Vận tải Đường sắt Hà Nội.
- Ngày 30/10/2015, Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 3886/QĐ BGTVT
 phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Vận tải Đường sắt Hà Nội.
- Ngày 18/01/2016, Công ty đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu để thành lập công ty cổ phần.
- Ngày 28/01/2016, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100106264 với vốn điều lệ là 800.589.700.000 đồng (Tám trăm tỷ năm trăm tám mươi chín triệu bẩy trăm nghìn đồng).
- Ngày 08/06/2016, Ủy ban chứng khoán Nhà nước có Công văn số 3141/UBCK GSĐC chấp thuận việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty.
- Ngày 8/8/2016, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 77/2016/GCNCP-VSD với số lượng cổ phiếu đăng ký là 80.058.970 cổ phiếu (Tám mươi triệu không trăm năm mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi cổ phiếu).

1.2 Ngành nghề kinh doanh

1.2.1 Ngành nghề kinh doanh chính :

- Vận tải hành khách đường sắt: Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vân quốc tế;
- Vận tải hàng hóa đường sắt: Đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không;
- Tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành đường sắt và các sản phẩm cơ khí.



1.2.2 Đia bàn kinh doanh

Với địa bàn quản lý rộng lớn, gồm các tuyến đường sắt: tuyến thống nhất Hà Nội – TP Hồ Chí Minh, tuyến phía Tây Hà Nội - Lào Cai, tuyến phía Bắc Hà Nội - Đồng Đăng, tuyến phía Đông Hà Nội - Hải Phòng, tuyến Yên Viên - Quán Triều, Kép - Cái Lân. Ngoài ra Công ty còn tổ chức đường sắt vận chuyển hàng hoá, hành khách Liên vận quốc tế qua hai cửa khẩu Hà Khẩu và Hữu Nghị Quan với đường sắt Trung Quốc.

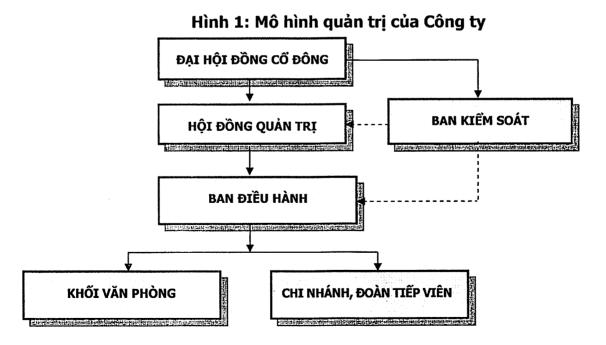
Năng lực một số tuyến và ga đường sắt phía Tây Hà Nội – Lào Cai bao gồm:

- Tuyến Yên Viên Lào Cai: đã nâng cấp, cải tạo và chạy trên 20 đôi tàu/ngày, đêm. Trong đó là 05 đôi tàu khách, 06 07 đôi tàu chở Apatit và các tàu hàng hoá khác 03 đôi. Năng lực còn dư 08 đôi tàu với mỗi đoàn tàu hàng hiện nay kéo được 24 30 toa, tương đương với khoảng 1.000 Tấn/đoàn. Hiện tại, ngành đường sắt đã nâng cấp các cầu yếu và đã thử nghiệm việc đưa đầu máy công suất lớn kéo tàu hàng, có thể kéo tới 35 toa/đoàn, tương đương với trên 1000 Tấn/đoàn.
- Ga Lào Cai sau khi cải tạo: có năng lực xếp dỡ đạt 200 toa/ngày, đêm.
- Ga Xuân Giao: là ga kết nối với đường sắt công nghệ mỏ, sản lượng xếp dỡ lớn có nhiều trọng điểm đường xếp dỡ, vừa được cải tạo thêm đường xếp, dỡ

1.3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

1.3.1 Mô hình quản trị

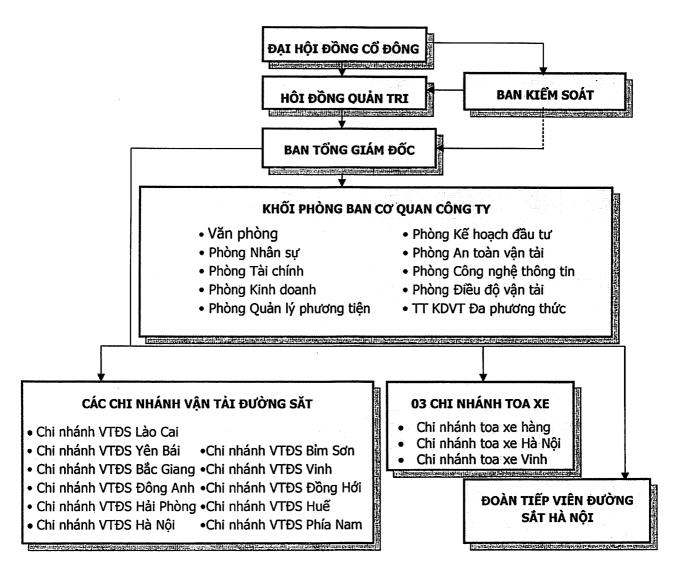
Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, cụ thể:





1.3.2 Cơ cấu bộ máy của Công ty

Hình 2: Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Thông qua số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; Thông qua loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



Hội đồng quản trị

Hội đồng là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đai hội đồng cổ đông quy định.

- Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người.

- Ban Điều hành

Ban Điều hành gồm có một Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật và các Phó Tổng giám đốc giúp việc, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Trách nhiệm và quyền hạn cụ thể của Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc được quy định tại điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty.

- Các phòng ban

♣ Phòng Tài chính

- Quản lý và tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế quản lý tài chính của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam và của Công ty, Luật kế toán, Luật Ngân sách, Luật thuế và các quy định khác về công tác tài chính, kế toán của Nhà nước của ngành;
- Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách tài chính tại các đơn vị trực thuộc Công ty, đảm bảo đúng qui định của Luật kế toán, Luật thuế, Quy chế Tài chính và các qui định khác của Nhà nước, của Tổng Công ty về công tác tài chính, kế toán, kiểm thu và các việc liên quan khác;
- Phối hợp, tham mưu tổ chức bộ máy kế toán kiểm thu từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

♣ Phòng Quản lý phương tiện

- Quản lý kỹ thuật chuyên ngành về: Toa xe khách, toa xe hàng, máy móc thiết bị,
 vật tư phụ tùng, dụng cụ chuyên dùng phục vụ sửa chữa, vận dụng toa xe,
 phương tiện thiết bị cứu viện, để sử dụng có hiệu quả và đảm bảo an toàn;
- Tham gia xây dựng các quy định, các tiêu chuẩn kỹ thuật đóng mới, sửa chữa lớn, hoán cải: Thiết kế toa xe, máy móc thiết bị, sản xuất phụ tùng, xây dựng



nhà xưởng trên cơ sở định hướng và phân cấp của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam;

- Công tác cứu hộ tai nạn giao thông đường sắt;
- Công tác khoa học công nghệ và môi trường đường sắt.

♣ Phòng An toàn vận tải

- Tham mưu, chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn chạy tàu, bảo vệ an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ của Công ty;
- Tham mưu, chỉ đạo giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt theo quy định của Nhà nước, ngành và của Công ty;
- Tham mưu chỉ đạo công tác phòng chống lụt bão theo Quy định của Nhà nước, của ngành và của Công ty.

¥ Văn phòng

- Quản lý Công tác hành chính của Công ty, thực hiện công tác hành chính, quản trị, phục vụ, y tế và nhà ăn giữa ca của cơ quan Công ty;
- Công tác thi đua khen thưởng của Công ty.

Phòng Kinh doanh

- Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở định hướng của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam. Phát triển kinh doanh, phát triển thị trường, phát triển sản phẩm vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt;
- Quản lý hoạt động kinh doanh của các đơn vị trực thuộc bao gồm: Kinh doanh vận tải hành khách, hành lý và bao gửi, kinh doanh các ngành nghề khác theo giấy phép đăng ký doanh nghiệp của Công ty;
- Tiếp thị, khảo sát, nghiên cứu phân tích thị trường vận tải bằng đường sắt đề xuất giá cước vận tải bằng đường sắt; giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt nhằm phát triển thị trường vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải của Công ty;
- Tham mưu quản lý, nghiệp vụ vận tải, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra và giải quyết vướng mắc trong công tác kinh doanh của công ty;
- Tham mưu quản lý nghiệp vụ vận tải, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra và giải quyết vướng mắc trong công tác kinh doanh của công ty;
- Quản lý, khai thác và điều hành phương án bán vé tàu khách trên hệ thống bán vé điện tử, điện toán của công ty.

🖶 Phòng Kế hoạch – Đầu tư

- Xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển của Công ty; Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh định kỳ: tháng, quý, năm gồm: Kế hoạch chi phí, sản lượng, doanh thu các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật theo Quy chế, Quy định của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam;



- Quản lý đầu tư: kế hoạch đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp TSCĐ (phương tiện vận tải, toa xe, công trình kiến trúc, máy móc thiết bị...) sử dụng nguồn Khấu hao tài sản cố định, và các nguồn vốn khác theo quy định của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, Công ty.
- Quản lý và khai thác sử dụng quỹ nhà, đất của Công ty theo phân cấp.

🖶 Phòng Nhân sự

- Tham mưu trong công tác tổ chức, cán bộ, lao động, định mức lao động, tiền lương, giáo dục đào tạo, bảo hộ lao động và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.
- Tham mưu xây dựng, bổ sung sửa đổi Điều lệ của Công ty, các Quy chế quy định nội bộ thuộc lĩnh vực Tổ chức cán bộ, lao động tiền lương;
- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo về lao động, thu nhập của người lao động trong Công ty theo quy định của Tổng Công ty đường sắt Việt Nam;
- Tham mưu trong công tác Thanh tra Pháp chế, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật liên quan trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

♦ Phòng Công nghệ thông tin

- Quản lý và sử dụng hệ thống thiết bị; duy trì và phát triển hệ thống bán vé điện toán, bán vé điện tử của mạng lưới đường sắt theo phân cấp của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam;
- Úng dụng công nghệ thông tin quản lý khai thác phục vụ công tác bán vé, thống kê báo cáo của Công ty;
- Quản trị trang Web của Công ty và các chức năng khác trong lĩnh vực Công nghệ
 Thông tin Thống kê;
- Úng dụng công nghệ thông tin để xây dựng và phát triển các hệ thống xử lý thông tin, các dịch vụ hỗ trợ khác nhằm đấp ứng tốt nhất các nhu cầu ngày càng cao của khách hàng;
- Quản lý công tác thống kê, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong quá trình sản xuất kinh doanh (thống kê sản lượng doanh thu hành khách, hàng hóa, hành lý, chi phí...); chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong công tác ứng dụng tin học vào công tác thống kê, báo cáo; ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong lĩnh vực thống kê.

🕹 Phòng Điều độ vận tải

Chức năng của Phòng điều độ vận tải

- Tham mưu xây dựng, tổ chức theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện và thanh lý các hợp đồng kinh tế trong kinh doanh vận tải hàng hóa đường sắt, các hợp đồng kinh tế với các đối tác tham gia đầu tư kinh doanh vận tải hàng hóa bằng



- đường sắt của Công ty. Tham mư quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa của các đơn vị trực thuộc. Đề xuất xây dựng, điều chỉnh và chỉ đạo thực hiện giá cước vận tải hàng hóa.
- Tham mưu các biện pháp, kể cả biện pháp đầu tư để tăng khả năng cạnh tranh của Công ty trong kinh doanh vận tải hàng hóa đường sắt
- Tham mưu xây dựng Biểu đồ chạy tầu, đề xuất điều chỉnh giá cước vận tải hàng hóa phù hợp.
- Tham mưu quản lý kỹ thuật nghiệp vụ vận tải và khai thác vận tải hàng hóa; tổ chức thực hiện, giám sát kiểm tra và giải quyết sự cố vướng mắc trong công tác kinh doanh vận tải của công ty.

Nhiệm vụ của Phòng Điều độ vận tải

- Thực hiện các biện pháp vận tải hàng hóa . Tiếp nhận, tổng hợp, cân đối năng lực theo yêu cầu cung cấp toa xe của khách hàng. Đề xuất điều chỉnh kế hoạch chạy tàu phù hợp với tình hình thực tế.
- Theo dõi cụ thể tình hình vận dụng toa xe hàng: Số lượng, chủng loại, chất lượng toa xe vận dụng trên toàn mạng lưới đường sắt, tình hình xuất nhập toa xe liên vận quốc tế.
- Theo dõi, đôn đốc việc xếp dỡ tại các trọng điểm của Công ty; giải quyết các vướng mắc nghiệp vụ phát sinh trong quá trình xếp dỡ; đề xuất và tổ chức chỉ đạo thực hiện các biện pháp chống đọng dỡ, đọng kéo.

➡ Trung tâm Kinh doanh Vận tải đa phương thức:

Chức năng Trung tâm kinh doanh vận tải đa phương thức:

- Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải của Công ty trên cơ sở định hướng của Tổng Công ty ĐSVN;
- Tổ chức hoạt động kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt của Cơ quan
 Công ty,
- Đề xuất, quản lý giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt của Công ty;
- Đề xuất xây dựng cơ chế hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ;
- Tiếp thị, quảng cáo, khảo sát, nghiên cứu phân tích thị trường vận tải để thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt.

Nhiệm vụ của Trung tâm kinh doanh vận tải đa phương thức:

- Chủ trì xây dựng phương án tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải;
- Đề xuất, xây dựng và thực hiện quản lý giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt;
- Tham mưu xây dựng các quy định về quản lý, thực hiện hợp đồng kinh tế trong kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt;



- Xây dựng quy chế Tổ chức và hoạt động, phân công nhiệm vụ cho từng chức danh trong Trung tâm trên cơ sở nhiệm vụ được giao;
- Phối hợp với phòng Kinh doanh, KH-ĐT, các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng chiến lược kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt;
- Phối hợp với các phòng Kinh doanh, các đơn vị liên quan để nắm bắt tình hình nền kinh tế, dự báo khối lượng dịch vụ vận tải trên toàn mạng lưới đường sắt, nhu cầu, thị hiếu khách hàng và các lĩnh vực khác;
- Khảo sát, tiếp thị, các luồng hàng, mặt hàng, chân hàng mới tham gia vận chuyển bằng đường sắt;
- Phối hợp với phòng Tài chính kế toán trong các nghiệp vụ thu tiền, thanh toán tiền mua, bán sản phẩm dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt theo đúng quy định của nhà nước, của ngành và của Công ty;
- Tổ chức điều tra, xây dựng kế hoạch dịch vụ hỗ trợ tháng, quí, năm;
- Phối hợp với các phòng, các đơn vị liên quan trong việc tổ chức hoạt động dịch vụ theo kế hoạch và các hợp đồng phát sính;
- Xây dựng phát triển Trung tâm về lâu dài đủ mạnh để có thể cạnh tranh với các
 đơn vị trong và ngoài ngành làm công tác dịch vụ;
- Đề xuất, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân, đơn vị trong công tác dịch vụ hỗ trợ vận tải.

Ngoài ra, Công ty hiện nay đang quản lý 15 đơn vị, trong đó có **11 Chi nhánh vận tải**, **03 Chi nhánh toa xe, 01 Chi nhánh Đoàn tiếp viên** Đường sắt Hà Nội

1.3.3 Các công ty con, Công ty liên kết

Không có

1.4 Định hướng phát triển

1.4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Năm 2017, mục tiêu chủ yếu của Công ty là: (1) nỗ lực thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đạt và vượt kế hoạch kinh doanh đã được đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty thông qua; (2) mà triển khai các biện pháp tổ chức sản xuất kinh doanh hiệu quả; nâng cao chất lượng phục vụ; tăng sản lượng, doanh thu, tiết kiệm chi phí sản xuất để hoàn thành các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đặc biệt là nguồn nhân lực; cân đối nguồn vốn hợp lý, phân bổ quản lý đầu tư đúng địa điểm để khai thác hiệu quả.



- Cải thiện đời sống, tạo việc làm cho cán bộ công nhân viên.
- Xây dựng thương hiệu, quảng bá hình ảnh của Công ty

1.4.2 Chiến lược phát triển trung và dài han

Không ngừng đổi mới, không ngừng phát triển, mục tiêu chính của Công ty là luôn phấn đấu trở thành đơn vị hàng đầu trong ngành kinh doanh vận tải đường sắt. Với phương châm **An toàn – Thuận tiện – Thân thiện – Đúng giờ - Hiệu quả** của ngành đường sắt, Công ty luôn hướng tới mục tiêu tối ưu chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng với các tiêu chí đề ra như chất lượng, giá cả cạnh tranh, tiện nghi, đúng giờ, luôn đổi nâng cấp sản phẩm dịch vụ và tuyệt đối an toàn.

1.4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững

Công ty luôn đi theo định hướng phát triển bền vững, gắn liền phát triển hoạt động kinh doanh với công tác bảo vệ môi trường. Chính vì vậy, Công ty luôn luôn chuyển mình, đổi mới công nghệ, áp dụng cách thức vận tải mới phù hợp hơn, tiết kiệm hơn, sủ dụng công nghệ ít phế thải, tiêu hao ít nguyên liệu bằng các công nghệ tiên tiến hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh vừa nâng cao hiệu quả hoạt động vừa giảm thiểu được tác động đối với môi trường xung quanh.

1.5 Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty:

1.5.1 Rủi ro chung từ nền kinh tế

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là vận tải hành khách, hàng hóa. Do đó, sự biến động của nền kinh tế sẽ có tác động trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro từ tốc độ tăng trưởng kinh tế

Nền kinh tế phát triển sẽ kéo theo nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa, tạo điều kiện phát triển cho các doanh nghiệp trong ngành vận tải nói chung và với Công ty nói riêng. Ngược lại, khi nền kinh tế tăng trưởng chậm, tổng cầu suy yếu, nhu cầu du lịch, vận chuyển hàng hóa của các doanh nghiệp bị ảnh hưởng cũng sẽ tác động tới hoạt động của Công ty.

Rủi ro từ lạm phát

Lạm phát tăng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt là chi phí nhân công, các chi phí dịch vụ đi kèm làm gia tăng chi phí đầu vào và ngược lại. Một số năm trở lại đây, chỉ số lạm phát được duy trì khá ổn định ở mức dưới 2 con số trong sự quản lý sát sao của các cơ quan ban ngành. Tuy nhiên, khó có thể khẳng định



lạm phát không tăng trở lại khi giá các sản phẩm, dịch vụ ngày càng có xu hướng tăng cao. Do đó, Ban điều hành Công ty luôn kiểm soát, giảm thiểu chi phí hoạt động, gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro tỷ giá, lãi suất

Biến động tỷ giá, lãi suất sẽ khiến cho chi phí lãi vay của Công ty cũng như việc huy động vốn từ các khoản tín dụng để tạo đòn bẩy cho hoạt động kinh doanh. Do đó, Công ty luôn chủ động kiểm soát tỷ trọng nợ/vốn chủ nhằm đảm bảo an toàn tài chính, kiểm soát rủi ro trong hoạt đông của Công ty.

1.5.2 Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro canh tranh

Là một ngành trong hệ thống các phương tiện giao thông vận tải, ngành đường sắt luôn phải chịu áp lực cạnh tranh rất lớn từ các ngành vận tải khác như đường bộ, đường thủy, hàng không giá rẻ, đặc biệt là ô tô. Thị phần vận tải đường sắt trong những năm gần đây liên tục giảm sút và hiện tại chỉ chiếm dưới 1% trong thị phần vận tải cả nước. Do các hình thức vận tải bằng ô tô khách có thể linh hoạt về thời gian, địa điểm, tiết kiệm được thời gian, chi phí cho khách hàng nên rất nhiều hành khách lựa chọn phương tiện này thay vì vận tải bằng tàu hỏa. Chính vì vậy, sản lượng và doanh thu của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành đường sắt bị ảnh hưởng đáng kể, không chỉ riêng Công ty CP vận tải Đường sắt Hà Nội.

Rủi ro biến động giá nguyên nhiên liệu

Sử dụng xăng, dầu là nguyên liệu chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, nên biến động giá cả xăng dầu luôn có ảnh hưởng rõ rệt tới kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giá xăng, dầu tăng sẽ làm gia tăng chi phí hoạt động của Công ty, đồng thời cũng gián tiếp làm gia tăng các chi phí khác, có thể làm giảm hiệu quả hoạt động của Công ty.

Rủi ro an toàn giao thông vận tải đường sắt

Đối với tất cả các phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, hàng không, vấn đề an toàn giao thông luôn được các doanh nghiệp hoạt động đưa lên hàng đầu. Tuy nhiên, có những rủi ro từ an toàn đường sắt chủ yếu phát sinh từ các đường ngang dân sinh, gây ra những hậu quả đáng tiếc, ảnh hưởng đến khách hàng và tới chính kết quả hoạt động của các doanh nghiệp. Là ngành có tuyến giao thông riêng biệt và có các tram phân cách trên hầu hết các tuyến đường giao cắt với đường bô,



nhưng không thể nâng cấp toàn bộ các trạm ngang dân sinh trên cả nước nên rủi ro từ an toàn giao thông vận tải đường sắt dù ít nhưng rất khó có thể tránh khỏi.

Rủi ro công nghệ

Đối với ngành giao thông đường sắt, việc đổi mới công nghệ là việc rất khó khăn vì để đổi mới từ cơ sở hạ tầng đến đổi mới công nghệ tàu cần một nguồn vốn rất lớn, tàu vẫn được chạy trên hệ thống đường ray cũ do Pháp xây dựng từ hàng trăm năm trước, tốc độ của tàu còn khá chậm, cơ sở vật chất trên tàu còn cũ kỹ dẫn tới việc khai thác kinh doanh đường sắt kém hiệu quả.

Rủi ro bất khả kháng

Năm 2016, ngành giao thông vận tải đường sắt phải chịu nhiều ảnh hưởng rủi ro từ thời tiết như lũ lụt tại miền Trung, sập cầu Ghềnh, khiến cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ở tất cả các lĩnh vực kinh doanh của các công ty vận tải đường sắt đều bị suy giảm mạnh mẽ, trong đó không ngoại trừ Công ty vận tải đường sắt Hà Nội.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

Năm 2016, do tác động bởi tình hình chính trị, kinh tế toàn cầu, chính sách kinh tế biên giới và một số sự cố bất thường như sập cầu Ghềnh, sự cố ô nhiễm biển miền Trung, sự cố bão lũ gây ách tắc giao thông đường sắt nhiều ngày nên hoạt động kinh doanh vận tải của Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, áp lực cạnh tranh gay gắt của các phương thức vận tải khác như đường bộ, đường thủy, hàng không giá rẻ đã ảnh hưởng không nhỏ tới sản lượng và doanh thu của Công ty.

Công ty mới chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty Cổ phần, một mặt vừa phải hoàn thiện công tác quản lý, điều hành vừa phải triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh nên vẫn còn có phần lúng túng, chưa thật sự thích nghi theo yêu cầu của thị trường, giá thành đầu vào cao nên giá cước vận chuyển bằng đường sắt chưa thực sự hấp dẫn khách hàng, chất lượng sản phẩm dịch vụ còn chưa hoàn hảo; công tác truyền thông, tiếp thị bán hàng tuy đã có nhiều chuyển biến nhưng vẫn còn hạn chế.

Mặc dù chuyển sang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần hạch toán độc lập nhưng Công ty vẫn phải thực hiện phần nhiệm vụ công ích xã hội trong kinh doanh theo định



hướng của chủ sở hữu nên vẫn phải bù lỗ cho một số đoàn tàu khu đoạn, tàu duy trì tuyến đã làm tăng chi phí cho Công ty.

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Bảng 1: Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chi tiệu		Thực hiện năm 2016	Kế hoạch kinh doanh năm 2016	Tỷ lệ TH/KH
Tổng tài sản	Triệu đồng	1.252.123	-	-
Vốn góp của CSH	Triệu đồng	800.589	800.589	100%
Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.225.090	3.130.880	71,07%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.198	12.000	10%
Nộp Ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	223.150		
Tỷ lệ trả cổ tức	%	0%		
Tiền lương bình quân	Tr.đồng/ người/tháng	5.896	8.301	71,0 %

Ghi chú: Số liệu của năm 2016 được tính là số liệu của Công ty cổ phần (từ 28/01/2016- 31/12/2016). Số Kế hoạch 2016 là số liệu đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu của Công ty thông qua. Doanh thu thực hiện gồm cả doanh thu bán hàng và cung cấp dịc vụ (chưa khử trùng doanh thu nội bộ là 169.095 triệu đồng), doanh thu tài chính, thu nhập khác.

Năm 2016, vừa phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, vừa phải luôn cải tiến về mọi mặt để vận hành cách thức hoạt động mới, trong khi áp lực cạnh tranh ngành lại ngày càng gay gắt, nên Công ty khó có thể đạt được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã đề ra. Cụ thể:

* Về khách quan:

- Sự cố sập cầu Ghềnh và sự cố môi trường nghiêm trọng tại các Tỉnh miền Trung gây thiệt hại lớn đến doanh thu của Công ty (ước tính giảm thu năm 2016 khoảng 211 tỷ đồng, chưa kể đến tác hại không đánh giá được là: Khi khách hàng chuyển sang đi các



phương tiện khác thì trong thời gian ngắn rất khó thu hút lại được). Bên cạnh 2 sự cố lớn trên, mưa bão bất thường tại các tỉnh miền Bắc, miền Trung gây tắc đường ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chính sách biên giới tại hai cửa khẩu Lào Cai, Đồng Đăng khó khăn, đặc biệt là hàng nông sản là nguyên nhân kéo theo một loạt các mặt hàng là lợi thế vận tải của đường sắt sụt giảm gồm: Hàng nông sản vận chuyển xuất khẩu tuyến Đông Tây, tuyến phía Bắc, mặt hàng Apatit phục vụ các nhà máy và phân bón năm 2016 (chỉ đạt 1.009.620 tấn bằng 88% so với kế hoạch và bằng 69% so với cùng kỳ) do các nhà máy hạn chế sản xuất (riêng DAP Đình vũ ngừng nhận quặng từ 25/8/2016), hàng quặng xuất khẩu sang Trung Quốc giảm mạnh vv...
- Các loại hình vận tải khác được quan tâm đầu tư mạnh mẽ đi cùng với cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ như: Hàng loạt đường cao tốc, sân bay mới được đưa vào khai thác, hàng không giá rẻ hoạt động với tần suất liên tục tăng với nhiều lợi thế hơn hằn đường sắt trong khi đó giá thành đầu vào của đường sắt cao nên khó đưa ra giá cước rẻ hấp dẫn khách hàng. Để cạnh tranh Công ty đã phải điều chỉnh linh hoạt giá vé, giá cước hầu hết các tuyến cho sát với thị trường (hầu hết là giảm) nên ảnh hưởng đến một phần doanh thu.
- Hội đồng quản trị đã nâng cao hiệu quả giám sát các Nghị quyết, kiểm soát chặt chế các chi phí (đặc biệt là các chi phí lớn như: Điều hành GTVT, sửa chữa toa xe...), tuy nhiên năm 2016 Công ty vẫn phát sinh thêm chi phí như: khấu hao TSCĐ do đánh giá lại tài sản khi Cổ phần hoá, tăng chi phí bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp do tăng lương tối thiểu vùng. Giá cả vật tư, vật liệu tăng nhẹ do trượt giá đầu vào; các dịch vụ chủ yếu như điện, nước, xử lý chất thải vv... đều tăng giá từ 5-10% so với năm 2015.

* Vê chủ quan:

- Năng lực cạnh tranh của Công ty còn yếu, chưa phát huy hết các lợi thế, nguồn lực của Công ty. Một số đơn vị còn chậm đổi mới, chưa bắt kịp với cơ chế thị trường, chưa có các giải pháp thực sự hiệu quả để thu hút khách hàng. Các giải pháp HĐQT đã đưa ra như: Kinh doanh vận tải hành khách kết nối du lịch, vận tải từ Kho đến Kho, các dịch vụ gia tăng tạo thêm công ăn việc làm, nâng cao chất lượng dịch vụ triển khai còn chậm, chưa tạo đột phá theo kỳ vong.
- Về phương tiện: Hiện nay hầu hết các phương tiện chuyên chở hành khách, hàng hóa của Công ty đều cũ kỹ, lạc hậu kỹ thuật (số toa xe đã sử dụng từ 10 năm trở lên chiếm trên 90%) nên thường xảy ra sự cố, các trang thiết bị phục vụ xuống cấp, chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng (đặc biệt là hành khách). Bên cạnh



đó nhiều loại vật tư phụ tùng phải nhập ngoại với nhiều chủng loại khác nhau, chi phí sửa chữa rất lớn, làm tăng vốn trong khâu dự trữ vật tư phụ tùng (khoảng từ 7% đến 10% vốn điều lệ của Công ty).

- Hiện nay Công ty đang kinh doanh, khai thác trên 2 khổ đường, chủ yếu là đường đơn nên năng lực thông qua kém, tốc độ chạy tàu thấp, luồng hàng, luồng khách bất bình hành theo mùa vụ, gây khó khăn cho công tác lập tàu, phát sinh chi phí điều hành, chi phí sức kéo, làm giảm sức cạnh tranh đối với các phương tiện giao thông khác.
- Đội ngũ làm công tác kinh doanh hàng hóa, hành khách còn chưa chuyên nghiệp, còn nặng tư duy chờ khách đến, chưa chủ động trong việc khai thác luồng khách, luồng hàng mới. Mặt khác do có sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các Công ty vận tải nên còn bị khách hàng ép giá làm giảm hiệu quả kinh doanh.
- Hệ thống nhà ga, kho bãi, các trang thiết bị phục vụ hành khách, chủ hàng của Công ty hầu hết đã xuống cấp, từ lâu không được đầu tư đồng bộ; mặt khác các nhà ga, kho bãi không thuộc sự quản lý của các Công ty vận tải nên khi cần sử dụng, đầu tư nâng cấp để phục vụ khách hàng các Công ty vận tải phải thuê lại các Chi nhánh khai thác, gây khó khăn trong công tác kinh doanh.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Ban điều hành Công ty

Bảng 2: Danh sách Ban điều hành của Công ty

		3 4
Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
BAN GIÁM ĐỐC		
Trần Thế Hùng	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm 15/05/2016
Lê Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT- Phó TổngGiám đốc	Bổ nhiệm 01/02/2016
Đỗ Văn Hoan	Ủy viên HĐQT- Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm 01/02/2016
Phan Huy Giang	Phó TổngGiám đốc	Bổ nhiệm 01/02/2016
Phùng Thị Lý Hà	Phó TổngGiám đốc	Bổ nhiệm 01/02/2016
KẾ TOÁN TRƯỞN	G	



Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
Hồ Minh Châu	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm 01/02/2016

Tóm tắt sơ yếu lý lịch của Ban điều hành Công ty:

Ông Trần Thế Hùng – Tổng giám đốc Công ty

Họ và tên	Trần Thế Hùng
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/06/1963
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi sinh	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số nhà 30 phố Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Chứng minh nhân dân	011629317
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư vận tải và kinh tế đường sắt
Quá trình công tác	
- Từ tháng 8/1985 - 3/1989	Chuyên viên Ban Thi đua - Tuyên truyền - Báo chí và Thể dục thể thao thuộc Tổng cục Đường sắt;
- Từ tháng 4/1989 - 5/1996	Phó phòng kinh doanh Chi nhánh Công ty Thủy sản Chiến Thắng; Bí thư Chi bộ Chi nhánh;
- Từ tháng 6/1996 - 11/1996	Chuyên viên ga Sóng Thần thuộc XN LHVTĐS KV III;
- Từ tháng 12/1996 - 5/1997	Chuyên viên ga Giáp Bát thuộc XNLHVTĐSKV I;
- Từ tháng 6/1997 - 12/2001	Chuyên viên, Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ vận tải cơ quan Liên hiệp Đường sắt Việt Nam;
- Từ tháng 01/2002 - 10/2003	Phó Giám đốc Công ty cổ phần vận tải và thương mại Đường sắt;
- Từ tháng 11/2003 - 10/2005	Phó phòng Hợp tác Quốc tế và Phát triển thị trường Công ty Vận tải hàng hóa Đường sắt;

- Từ tháng 11/2005 - 6/2015 Bí thư, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần vận tải và thương mại Đường sắt; -Từ tháng 7/2015 - 14/5/2016 Trưởng ban Kế hoạch - Kinh doanh Tổng công ty **ĐSVN**; - Từ 15/5/2016 đến nay Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Chức vụ hiện nay Nôi Chức vụ kiêm nhiệm ở các tổ Không chức khác Hành vi vi phạm pháp luật Không Số cổ phần sở hữu đại diện đại diện phần vốn nhà nước 25.673.200 cổ phần chiếm 0,32% tổng số cổ phần tính đến 31/12/2016 Số cổ phiếu của những người Không liên quan

Ông Đỗ Văn Hoan – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Không

Họ và tên Đỗ Văn Hoan

Giới tính Nam

Các khoản nợ với Công ty

Ngày tháng năm sinh 09/05/1969

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Nơi sinh Hải Dương

Địa chỉ thường trú Số 88, Đê Tô Hoàng, phường Cầu Dền, quận Hai Bà

Trưng, thành phố Hà Nội

Chứng minh nhân dân 060932742

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Vận tải đường sắt

Reference of the second second	ı
Contract of Section Contract of the Contract o	
	-

Quá trình d	công tác
-------------	----------

- Từ tháng 8/1992 - 3/1997	Trực ban chạy tàu ga Phố Lu, Hạt vận chuyển Yên Lào
- Từ tháng 4/1997 - 8/2000	Cán bộ phụ trách Tổ chức lao động tiền lương, Hạt vận chuyển Yên Lào
- Từ tháng 9/2000 - 4/2001	Cán bộ phụ trách Kế hoạch, Hạt vận chuyển Yên Lào
- Từ tháng 5/2001 - 9/2003	Hạt phó Hạt vận chuyển Yên Lào
- Từ tháng 10/2003 - 3/2008	Phó Giám đốc Xí nghiệp VTĐS Yên Lào
- Từ tháng 4/2008 - 6/2011	Giám đốc Xí nghiệp VTĐS Yên Lào
- Từ tháng 7/2011 - 12/2014	Trưởng phòng TCCB-LĐ, Công ty Vận tải hành khách đường sắt Hà Nội
- Từ tháng 01/2015 - 01/2016	Thành viên HĐTV, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Vận tải đường sắt Hà Nội
- Từ tháng 02/2016 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội
Chức vụ hiện nay tại Công ty	UV Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội

Chức vụ kiêm nhiệm ở các tổ chức khác

Không

Hành vi vi phạm pháp luật

Không

Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 31/12/2016

7.300 cổ phần chiếm 0,0091% tổng số cổ phần

Số cổ phiếu của những người Không liên quan

Các khoản nợ với Công ty

Không

Ông Lê Minh Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Họ và tên Lê Minh Tuấn

Giới tính Nam

Ngày tháng năm sinh 18/09/1964

Quốc tịch Viêt Nam Dân tôc Kinh Nơi sinh Nam Đinh Đia chỉ thường trú Số 513, tập thể 6 tầng, số 14 Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội Chứng minh nhân dân 036064000012 Trình đô chuyên môn Kỹ sư vân tải đường sắt Quá trình công tác - Từ tháng 10/1990 Tập sự các chức danh tại ga Ninh Bình 11/1991 - Từ tháng 12/1991 - 7/1994 Trực ban chạy tàu ga Ninh Bình, Hạt vận chuyển Hà Ninh - Từ tháng 7/1994 - 5/1999 Trưc ban chạy tàu ga Nam Định, Hạt vận chuyển Hà Ninh - Từ tháng 5/1999 - 12/2000 Phó Ga Nam Đinh, Hat vân chuyển Hà Ninh - Từ tháng 12/2000 - 3/2005 Trưởng ga Nam Định, Xí nghiệp VTĐS Hà Ninh - Từ tháng 3/2005 - 7/2008 Giám đốc Xí nghiệp VTĐS Hà Ninh - Từ tháng 8/2008 - 12/2014 Chánh văn phòng Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam

- Từ tháng 01/2015 - 01/2016 Thành viên HĐTV Công ty TNHH một thành viên Vân tải đường sắt Hà Nôi.

- Từ tháng 02/2016 đến nay Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội.

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chức vụ hiện nay Vân tải đường sắt Hà Nôi

Chức vụ kiệm nhiệm ở các tổ chức khác

Không

Hành vi vi pham pháp luật Không

Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 31/12/2016

3.400 cổ phần chiếm 0,0042% tổng số cỏ phần

Số cổ phiếu của những người

liên quan Không

Các khoản nợ với Công ty Không

Ông Phan Huy Giang – Phó Tổng giám đốc

Họ và tên **Phan Huy Giang**

Giới tính Nam

Ngày tháng năm sinh 25/05/1957

Quốc tịch Việt Nam

Dân tôc Kinh

Nơi sinh Hà Nôi

Địa chỉ thường trú Số nhà 112 - Ngõ 22 - phố Tôn Thất Tùng - thành phố

Hà Nội.

Chứng minh nhân dân 011276933

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ kỹ thuật, Kỹ sư Cơ khí toa xe, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

- Từ tháng 01/1980 - Kỹ sư - Công ty Thiết kế ĐMTX phu tùng, Tổng Cục 11/1980

Đường sắt;

- Từ tháng 12/1980 - 8/1983 Trung sỹ - Kế toán D15 - E673 - Quân đoàn 2, Trung

đoàn 673;

- Từ tháng 9/1983 – 4/1988 Kỹ sư - Ban Khoa học - KT Kỹ thuật - Tổng Cuc Đường sắt;

Từ tháng 4/1988 Đội Trưởng đội lao động tai CHDC Đức;

10/1990

- Từ tháng 10/1990 – Kỹ sư Viện nghiên cứu thiết kế đường sắt;

3/1991

- Từ tháng 3/1991 - 3/2005 Kỹ thuật viên, Phân đoạn phó, Phân đoạn Trưởng, Phó

Giám đốc kiệm Trưởng phòng KHVT, Xí nghiệp Vân dung

toa xe khách Hà Nội - Thường vụ Đảng uỷ;

Trưởng phòng Tổng hợp, Uỷ viên BCH Đảng bộ Công ty - Từ tháng 4/2005 - 7/2006

- 15	ri min	100	7784	بالمرك	331
-	100	200	140	73.4	53
DE:	E574	100		PATE:	84
- 95-	2.0		400	-30	я
-2.2					

Τừ

11/2009

tháng

Vận tải hành khách đường sắt Hà Nôi: Giám đốc, Bí thư Đảng bộ Xí nghiệp Vận dụng toa xe

khách Hà Nội;

- Phó Tổng Giám đốc Công ty VTHKĐS Hà Nội; Ủy viên BCH Từ tháng 12/2009 Đảng bộ ĐSVN, Ủy viên Ban thường vụ ĐU Công ty Vận tải 12/2014

HKĐS Hà Nội (2010-2015)

Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Vận tải đường Từ tháng 01/2015 01/2016

sắt Hà Nôi.

8/2006

Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt - Từ tháng 02/2016 đến nay

Hà Nôi.

Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan Công ty. Phó Tổng Chức vụ hiện nay

Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội

Chức vụ kiêm nhiêm ở các tổ chức khác

Không

Hành vi vi phạm pháp luật

Không

Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến 31/12/2016

3.500 cổ phần chiếm 0,0043% tổng số cổ phần

Số cổ phiếu của những

người liên quan

Không

Các khoản nợ với Công ty

Không

Bà Phùng Thị Lý Hà -Phó Tổng giám đốc

Họ và tên	Phùng Thị Lý Hà
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	08/11/1966
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Nơi sinh	Nam Định
Địa chỉ thường trú	Số nhà 10, ngách 19/1

Số nhà 10, ngách 19/15 phố Kim Đồng, Phường Giáp

Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nôi

Chứng minh nhân dân

011168430

Trình độ chuyên môn

Thạc sỹ Tổ chức và quản lý vận tải, Kỹ sư Vận tải

đường sắt

Quá trình công tác

- Từ tháng 01/1992 – Thư ký khách vận ga Hà Nội;

10/2001

Từ tháng 11/2001 – Đội phó Đội vé ga Hà Nội;

10/2004

- Từ tháng 11/2004 – 6/2014 Phó Trưởng ga Hà Nội;

- Từ tháng 7/2014 – 9/2014 Phó trưởng ga phụ trách qa Hà Nôi;

- Từ tháng 10/2014 – Trưởng ga Hà Nội;

12/2014

- Từ tháng 01/2015 - 6/2015 Giám đốc Chi nhánh Vận tải đường sắt Hà Nội;

- Từ tháng 7/2015 - 01/2016 Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Vận tải đường

sắt Hà Nội kiêm Giám đốc Chi nhánh Vận tải đường sắt

Hà Nội;

- Từ tháng 02/2016 đến nay Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt

Hà Nội.

Chức vụ hiện nay UV Ban thường vụ ĐU Công ty, Phó Tổng Giám đốc

Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội

Chức vụ kiệm nhiệm ở các tổ

chức khác

Không

Hành vi vi phạm pháp luật

Không

Số cổ phần cá nhân đang sở

hữu tính đến 31/12/2016

5.300 cổ phần chiếm 0,0066% tổng số cổ phần

Số cổ phiếu của những người

liên quan

Không

Các khoản nợ với Công ty

Không

Ông Hồ Minh Châu – Kế toán trưởng